

Bản án số: 11/2022/HS-ST

Ngày 31-3-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỬA CHÙA, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Trương Anh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân: bà Vì Thị Hồng và ông Lò A Hùng

- Thư ký phiên tòa: bà Lò Thị Thu – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tủa Chùa, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 3 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Điện Biên, Tòa án nhân dân huyện T tiến hành mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 11/2022/TLST-HS ngày 11/3/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2022/QĐXXST-HS ngày 18/3/2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn X** - Tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam. Sinh năm 1989 tại huyện T, tỉnh Điện Biên. Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Thái; Nghề nghiệp: làm ruộng; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lò Văn Đ - Sinh năm: 1968 và bà Mào Thị V - Sinh năm 1970; Vợ là Lò Thị T - Sinh năm 1991; Bị cáo có 01 con- sinh năm 2014; Tiền sự: Không. Tiền án: Không; Chức vụ đảng, chính quyền: không; Nhân thân: Bị cáo nghiện chất ma túy, chưa bị cơ quan nào xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án nào xét xử.

Tạm giữ từ ngày 14/12/2021 đến ngày 17/12/2021, tạm giam từ ngày 17/12/2021 đến nay. Bị cáo có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Lò Thị T - Sinh năm: 1991, Nơi cư trú: Tổ dân phố P, thị trấn T, huyện T, tỉnh Điện Biên. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 14/12/2021, Bị cáo Lò Văn X đi xe máy nhãn hiệu HONDA WAVE, biển kiểm soát 27Z1-196.11 đến tổ dân phố Q, thị trấn T tìm mua ma túy để sử dụng, tại đây Bị cáo đã mua được 01 gói nhỏ chứa 03 viên ma túy dạng viên nén màu hồng của một người đàn ông dân tộc Thái với giá 70.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Bị cáo cho gói ma túy vào trong vỏ bao thuốc lá Thăng Long và cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc của mình rồi điều khiển xe đi về, khi Bị cáo đi đến đoạn đường thuộc bản S, thị trấn T, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện phát hiện và bắt quả tang Bị cáo về hành vi cất giấu trái

phép chất ma túy trong người, tổ công tác đã lập biên bản và niêm phong vật chứng theo quy định.

Vật chứng thu giữ của Bị cáo gồm: 01 gói được gói ngoài bằng mảnh nilon màu trắng, bên trong có 03 viên nén màu hồng, một mặt của mỗi viên nén có chữ WY; 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng long; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại xe WAVE, màu sơn: đen- trắng, Đeo biển kiểm soát: 27Z1- 196.11; 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn X.

Ngày 14/12/2021, Cơ quan điều tra mở niêm phong, xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, xác định 03 viên nén màu hồng thu giữ của Bị cáo có khối lượng 0,278 gam; lấy 0,093 gam làm mẫu vật gửi giám định, niêm phong vật chứng còn lại 0,185 gam.

Kết luận giám định số 109/GĐ-PC09 ngày 05/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: mẫu viên nén màu hồng thu giữ của Lò Văn X gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine- có khối lượng 0,278 gam; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Cáo trạng số 03/CT-VKSHTC ngày 10 tháng 3 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T truy tố bị cáo Lò Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Lò Thị T trình bày: chiếc xe mô tô cơ quan điều tra thu giữ là tài sản chung của gia đình, việc Bị cáo sử dụng xe để đi mua ma túy chị T không biết, đề nghị Tòa án xem xét trả lại chiếc xe cho gia đình.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; Về vật chứng, đề nghị tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại và 01 vỏ bao thuốc lá Thăng long; Trả lại cho Bị cáo 01 chứng minh thư nhân dân, đề nghị tịch thu sung ngân sách nhà nước 1/2 giá trị chiếc xe mô tô và trả lại cho gia đình Bị cáo 1/2 giá trị xe; đề nghị buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố; Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về nội dung vụ án:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận hành vi mua và cất giấu trái phép chất ma túy trong người phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến bắt quả tang bị cáo, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết quả thu giữ vật chứng; biên bản mở niêm phong, xác định khối

lượng và bản Kết luận giám định của phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên.

Có đủ cơ sở kết luận, ngày 14/12/2021 bị cáo đã mua được của 01 người đàn ông không quen biết 01 gói nhỏ chứa 03 viên ma túy loại Methamphetamine trị giá 70.000 đồng tại tổ dân phố Q, thị trấn T, huyện T, mục đích bị cáo mua ma túy để sử dụng. Sau khi mua được bị cáo cất giấu trong người và trên đường đi về thì bị Công an huyện phát hiện bắt quả tang.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã cố ý mua 0,278 gam Methamphetamine để cất giấu trái phép, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều luật áp dụng là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[2] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về toàn bộ hành vi phạm tội của mình nên cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, do đó Hội đồng xét xử chấp nhận ý kiến của Kiểm sát viên về áp dụng tình tiết giảm nhẹ này.

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điều 52 của Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử thấy, Bị cáo là người nghiện chất ma túy nhiều năm, để cải tạo, giáo dục Bị cáo, phòng ngừa Bị cáo phạm tội mới, đồng thời để cho Bị cáo cai nghiện chất ma túy cần phải cách ly Bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định.

[3] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo làm nông nghiệp, điều kiện kinh tế khó khăn, không có thu nhập nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về các vấn đề khác có liên quan:

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho bị cáo, quá trình Điều tra và tại phiên tòa không xác định được họ tên, địa chỉ, nên Hội đồng xét xử không có cơ sở để xem xét, xử lý.

[5] Về vật chứng vụ án:

- Đối với số Methamphetamine còn lại 0,185 gam, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ bao thuốc lá Thăng Long là vật cất giấu trái phép và vật không có giá trị nên cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 chiếc xe mô tô đã làm rõ là tài sản chung của gia đình Bị cáo, Bị cáo đã tự ý sử dụng làm phương tiện phạm tội vợ Bị cáo không biết nên cần tịch thu 1/2 giá trị chiếc xe sung ngân sách nhà nước và trả lại cho vợ Bị cáo 1/2 giá trị chiếc xe.

[6] Về án phí: Cần buộc Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

[7] Về hành vi, quyết định tố tụng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn X phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự,

Xử phạt bị cáo Lò Văn X 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2021.

3. Về vật chứng vụ án:

Áp dụng điểm a,c khoản 1, khoản 2 Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a,c khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: Số Methamphetamine còn lại 0,185 gam, 01 mảnh nilon màu trắng, 01 vỏ niêm phong cũ, 01 vỏ bao thuốc lá nhãn hiệu Thăng Long.
- Trả lại cho Bị cáo: 01 chứng minh thư nhân dân mang tên Lò Văn X
- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 1/2 giá trị chiếc xe mô tô HONDA - WAVE, biển kiểm soát 27Z1-196.11 thu giữ của Bị cáo
- Trả lại cho vợ Bị cáo là Lò Thị T: 1/2 giá trị chiếc xe mô tô.

Số vật chứng trên cơ quan Thi hành án dân sự huyện T đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/3/2022 giữa cơ quan điều tra và Chi cục thi hành án dân sự huyện T.

4. Về án phí:

Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án:

Buộc Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Kháng cáo:

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 31/3/2022).

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- VKSND tỉnh Điện Biên
- Bộ phận hồ sơ NV- CA huyện T
- Cơ quan THAHS huyện, tỉnh;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- Sở Tư Pháp tỉnh Điện Biên;
- THADS huyện T;
- Bị cáo; Người có QLNVLQ;
- Lưu HSVA, HSTHA.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

(Đã ký)

Trương Anh Tuấn